TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 850/2020/HNGĐ-PT
Ngày: 07-9-2020
V/v: Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa: Bà Trần Thị Lệ Uyên

Các Thẩm phán: Bà Châu Thị Điệp

Bà Lưu Thị Thủy Tiên

- Thư ký phiên tòa*:* Bà Phạm Thị Mỹ Tây – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Phạm Duy Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 80/2020/TLPT-HNGĐ ngày 13 tháng 7 năm 2020 về việc: "Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn"

Do Bản án sơ thẩm số 515/2020/HNGĐ-ST ngày 02 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân quận G bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 3953/2020/QĐ-PT ngày 03 tháng 8 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 9350/2020/QĐ-PT ngày 21 tháng 8 năm 2020 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Đậu Trung T, sinh năm 1962.

Địa chỉ: 159/20 Đ, Phường 9, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Luật sư Nguyễn Thanh T - Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị Mỹ L, sinh năm 1985

Địa chỉ: 129/51/12 Đường số 2, Phường 16, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người kháng cáo:* Nguyên đơn ông Đậu Trung T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm nội dung vụ án như sau:

* Nguyên đơn ông Đậu Trung T trình bày:

Ông và bà Nguyễn Thị Mỹ L trước đây đã ly hôn theo Bản án số 949/2017/DS-ST ngày 25/9/2017 của Tòa án nhân dân quận P, con chung có một trẻ tên Đậu Nguyễn Thiên M, sinh ngày 27/01/2015 giao bà L trực tiếp nuôi dưỡng, ông được quyền thăm nom. Tuy nhiên, bà L và gia đình luôn cản trở ông trong việc thăm nom, chăm sóc con chung. Mặt khác, hiện nay điều kiện nuôi con của ông tốt hơn bà L về mọi mặt như chỗ ở, kinh tế, thời gian, môi trường giáo dục. Do đó, để đảm bảo con được phát triển tốt, ông yêu cầu giao trẻ Đậu Nguyễn Thiên M cho ông trực tiếp nuôi dưỡng và không yêu cầu bà L cấp dưỡng nuôi con.

* Bị đơn bà Nguyễn Thị Mỹ L trình bày:

Bà xác nhận việc ly hôn và được quyền nuôi con tên Đậu Nguyễn Thiên M đúng như ông Đậu Trung T trình bày. Tuy nhiên, ông T trình bày không đúng về việc bà và gia đình cản trở ông T thăm nom, chăm sóc con chung. Vì từ khi ly hôn đến nay, ông T có 03 lần đến thăm con, một lần có bà ở nhà nên việc thăm con diễn ra bình thường, những lần còn lại ông T đến thăm con khi bà đi làm mà không báo trước và có những lời lẽ gây xung đột với mẹ bà chứ không phải bà ngăn cản ông T thăm con. Con chung do bà chăm sóc tốt, việc thay đổi môi trường sống sẽ gây bất lợi cho con nên bà không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của ông T.

Tại Bản án sơ thẩm số 515/2020/HNGĐ-ST ngày 02/6/2020, Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, tuyên xử: Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Đậu Trung T về việc xin thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 12/6/2020, ông Đậu Trung T nộp đơn kháng cáo bản án.

Tại phiên toà phúc thẩm:

- Nguyên đơn kháng cáo yêu cầu được nuôi con chung tên Đậu Nguyễn Thiên M với lý do ông có khả năng, thời gian và điều kiện kinh tế nuôi dạy con. Về phía bà Nguyễn Thị Mỹ L là nhân viên bán thuốc đi làm từ sáng đến tối muộn mới về không có thời gian chăm sóc con.

- Bị đơn đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn trình bày:

Bà Nguyễn Thị Mỹ L không tạo điều kiện cho ông Đậu Trung T thăm nom con là vi phạm Khoản 2 Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình, luôn có hành vi ngăn cản, hạn chế ông T thực hiện quyền thăm con. Về điều kiện nuôi con, ông T có nhà riêng, có thu nhập tốt hơn bà L và có thời gian đưa đón con đi học,

đảm bảo nuôi dạy con phát triển tốt. Đề nghị Hội đồng xét xử sửa bản án sơ thẩm, chấp nhận yêu cầu xin thay đổi người trực tiếp nuôi con của ông Đậu Trung T.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến:

Thẩm phán, Hội đồng xét xử, đương sự và người tham gia tố tụng khác đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình thụ lý phúc thẩm và xét xử. Về phía các đương sự đã thực hiện đầy đủ các quyền của mình theo Bộ luật tố tụng dân sự quy định.

Về nội dung: Theo Biên bản xác minh tại địa phương, do ông Đậu Trung T có lời lẽ không tốt với gia đình bà Nguyễn Thị Mỹ L nên các bên xảy ra cãi vả, đồng thời ông T xác nhận có hai lần được đưa con đi chơi, như vậy ông T cho rằng bị cản trở quyền thăm con là không chính xác. Mặt khác, bà L nuôi con phát triển tốt, ngoan ngoãn. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Đậu Trung T, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Sau khi xét xử sơ thẩm, ông Đậu Trung T kháng cáo yêu cầu được nuôi con chung, các nội dung khác không có đương sự nào kháng cáo. Căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng dân sự, phạm vi xét xử phúc thẩm chỉ xem xét lại phần của bản án sơ thẩm có kháng cáo, các vấn đề khác không có kháng cáo, cấp phúc thẩm không xét.

[2] Về nội dung: Ông Đậu Trung T và Nguyễn Thị Mỹ L trước đây đã ly hôn theo Bản án số 949/2017/DS-ST ngày 25/9/2017 của Tòa án nhân dân quận P, con chung có một trẻ tên Đậu Nguyễn Thiên M, sinh ngày 27/01/2015 giao bà L trực tiếp nuôi dưỡng.

[3] Xét kháng cáo của ông Đậu Trung T yêu cầu được nuôi con chung tên Đậu Nguyễn Thiên M, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Đối với con chung, ông Đậu Trung T và bà Nguyễn Thị Mỹ L đều yêu thương con, đều muốn được trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng con. Tuy nhiên Hội đồng xét xử thấy rằng việc giao con cho ai nuôi là nhằm đảm bảo quyền lợi của trẻ nên cần xét đến hoàn cảnh thực tế của mỗi bên sau khi ly hôn để quyết định giao con. Theo bà L khai, bà có nghề nghiệp ổn định, có thu nhập hàng tháng. Về phía ông T cho biết ông cũng có điều kiện tốt đảm bảo cuộc sống cho con.

Tuy nhiên trên thực tế bà L là người trực tiếp chăm sóc trẻ Đậu Nguyễn Thiên M từ lúc cha mẹ ly hôn cho đến nay. Trong thời gian sống với mẹ và được đi học, cháu Thiên M phát triển tốt, chăm ngoan. Đối với bà L, về sinh hoạt và lối sống chưa phát hiện có vấn đề gì cần lưu ý. Tại phiên tòa ông T thừa nhận bà L thương con, chăm sóc con ngoan. Như vậy chưa đủ căn cứ cho rằng bà L nuôi

con không tốt hoặc bà L có vấn đề về lối sống hoặc bà L không còn đủ điều kiện trông nom, giáo dục con.

Hồ sơ vụ án lưu các tin nhắn của ông T và bà L cho thấy bà L không cản trở ông T đón con, chỉ là các bên không thống nhất được về giờ giấc đưa đón bé. Qua đó cho thấy bà L không có hành vi cản trở quyền của ông T được thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung.

Về nguyện vọng của ông T tha thiết nuôi con. Hội đồng xét xử thấy rằng từ lúc vợ chồng ly hôn, con chung được bà L chăm sóc đầy đủ, phát triển tốt, nghĩ nên tiếp tục duy trì như tình trạng hiện nay. Điều này giúp ổn định không làm xáo trộn việc học tập và sinh hoạt của trẻ.

Từ những nhận định trên, nhận thấy kháng cáo của ông Đậu Trung T là không có căn cứ chấp nhận, nghĩ cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Về án phí phúc thẩm: Do giữ nguyên bản án sơ thẩm nên đương sự kháng cáo phải nộp án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Đậu Trung T.

2. Giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 515/2020/HNGĐ-ST ngày 02 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân quận G, như sau:

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Đậu Trung T về việc xin thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Khi có căn cứ, cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại Khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Khi có lý do chính đáng, các bên có quyền yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về án phí:

- Án phí sơ thẩm: Ông Đậu Trung T phải nộp 300.000 đồng, được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai số 0025129 ngày 03/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận G. Ông Đậu Trung T đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

- Án phí phúc thẩm: Ông Đậu Trung T phải nộp 300.000 đồng, được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai số 0026430 ngày 24/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận G. Ông Đậu Trung T đã nộp đủ án phí phúc thẩm.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân cấp cao tại TPHCM;
- VKSND cấp cao tại TPHCM;
- VKSND TPHCM;
- Cục Thi hành án dân sự TPHCM;
- Tòa án nhân dân Q.G;
- Chi cục THADS Q. G;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Lệ Uyên

80-HNPT-13.7.20
1 000098 436216
03.08.2020 16:44
Đậu Trung Thông